

Số:13/2017/QĐST-HNGĐ

Ba Tơ, ngày 11 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H - sinh năm 1985;

Trú tại: Đội 1, Ấp S, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn I - sinh năm 1984;

Trú tại: Khu dân cư A, thôn V, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn I.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn I tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn I có 02 con chung tên: Phạm Thị Y, sinh ngày 20/10/2003 và Phạm Thị Y1, sinh ngày 20/3/2008. Giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh I không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh I có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị H, anh I không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

* **Về án phí:** Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự thuận tình ly hôn. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 011312 ngày 26/7/2017. Hoàn trả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại cho chị H.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Trung Tiến